

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 160/2021/HS-PT
Ngày: 12-11-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

Các Thẩm phán:

+ Ông **Trần Tuấn Vũ**;

+ Bà **Phạm Thị Hồng Vân**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Bích**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Quốc Vương**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 151/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn N; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 48/2021/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp ĐH, xã TĐ, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ngh (chết) và bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1968; Vợ con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28-3-2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”. Ngày 07-02-2018 Bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-5-2021 đến nay; bị cáo có mặt.

Bị hại: Chị Ly Sr (Li Chăn Th), sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp SD, xã TĐ, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; *không kháng cáo, Tòa án án không triệu tập.*

Người phiên dịch: Anh Trần Công Ph, sinh năm 1985 – Chuyên viên Sở ngoại vụ Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 07-5-2021, Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô đi vào khu vực ấp ĐH, xã TĐ, huyện TC để tìm người quen, khi đi ngang vườn mít của ông Ngô Thế H thì N nhìn thấy chị Li Sr (tên gọi khác là Li Chấn Thi) và cháu Chấn Thi, sinh năm 2017 (con chị Li Sr) đang cắt cỏ cho bò ăn. Do khu vực vắng, không người qua lại nên N nảy sinh ý định thực hiện hành vi giao cấu với chị Li Sr; N dùng tay ôm từ phía sau quật ngã chị Li Sr xuống đám cỏ; chị Li Sr kêu cứu thì N dùng tay phải bịt miệng chị Li Sr, tay trái kéo quần dài và quần lót của chị Li Sr xuống, rồi tự cởi quần của N ra và thực hiện hành vi giao cấu với chị Li Sr khoảng 03 phút thì N xuất tinh ra ngoài; N kéo quần lên và lên xe mô tô bỏ đi.

Khi Nam đi được khoảng 01 km thì nảy sinh ý định tiếp tục giao cấu với chị Li Sr nên N dừng xe mô tô giữa đường chờ chị Li Sr đến. Khi chị Li Sr vừa chạy xe mô tô đến nhìn thấy N nên chị Li Sr hoảng sợ vứt xe mô tô và dắt cháu Chấn T bỏ chạy, N đuổi theo dùng tay giữ chị Li Sr lại, chị Li Sr vùng vẫy, nằm úp người xuống đường và kêu cứu thì N dùng tay phải bịt miệng chị Li Sr, tay trái kéo quần của chị Li Sr xuống chân, rồi tự cởi quần của N ra để thực hiện hành vi giao cấu với chị Li Sr; ngay lúc này N nghe tiếng xe mô tô chạy đến nên N đứng dậy kéo quần lên, chị Li Sr cũng tự kéo quần lên. Khi đó, anh Danh Kíp chạy xe mô tô đến nhìn thấy chị Li Sr đang ngồi khóc nên hỏi N "Có chuyện gì vậy?" thì N trả lời "Không có gì" rồi N lên xe mô tô bỏ đi; chị Li Sr cũng lên xe mô tô chở cháu Chấn Th đi về. Khi về đến nhà chị Li Sr kể lại cho gia đình nghe; sau đó gia đình chở chị Li Sr đến Công an xã TĐ trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận pháp y về tình dục số 16/2021/TD, ngày 10-5-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận đối với Li Sr: Không tìm thấy tinh trùng; màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, 7 giờ, 9 giờ 11 giờ; hiện tại không phát hiện có thai.

Kết quả xét nghiệm kháng thể kháng HIV, ngày 16-6-2021 của Trung tâm Y tế huyện TC, tỉnh Tây Ninh kết luận Nguyễn Văn N: Âm tính.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng (có Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-9-2021).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Li Sr yêu cầu Nguyễn Văn N bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. N chưa bồi thường.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 48/2021/HS-ST ngày 13-9-2021 của Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 141; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) năm tù về tội “Hiếp dâm”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-5-2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17-9-2021, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều được thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo luật định, hợp pháp.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) năm tù về tội “Hiếp dâm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn N, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 07-5-2021, Nguyễn Văn N lợi dụng khu vực vắng, không người qua lại nên đã thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với chị Li Sr. N dùng tay ôm từ phía sau quật ngã chị Li Sr xuống đám cỏ; chị Li Sr kêu cứu thì N dùng tay phải bịt miệng chị Li Sr, tay trái kéo quần dài và quần lót của chị Li Sr xuống, rồi N tự cởi quần ra và thực hiện hành vi giao cấu với chị Li Sr khoảng 03 phút thì N xuất tinh; sau đó N kéo quần lên và lên xe mô tô bỏ đi. Khi N đi được khoảng 01 km thì dừng xe lại chờ chị Li Sr đến. Khi chị Li Sr vừa chạy xe đến nhìn thấy N nên chị Li Sr hoảng sợ vút xe bỏ chạy, N đuổi theo dùng tay giữ chị Li Sr lại, chị Li Sr vùng vẫy, nằm úp người xuống đường và kêu cứu thì bị N dùng tay phải bịt miệng chị Li Sr, tay trái kéo quần của chị Li Sr xuống chân, rồi tự cởi quần của N ra để thực hiện hành vi giao cấu với chị Li Sr lần thứ hai.

Tại phiên tòa bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi này có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Hiếp dâm” theo quy định tại Điều 141 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người đã thành niên, với mong muốn thỏa mãn nhu cầu tình dục nên bị cáo đã cố ý 02 (hai) lần dùng vũ lực thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với chị Li Sr, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Hiếp dâm” với tính tiết định khung hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật; không oan.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người bị hại; đồng thời hành vi này gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1 Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét mức án 09 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng.

4.2 Tình tiết tăng nặng: Xét nhân thân bị cáo Nam: Ngày 28-3-2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”. Ngày 07-02-2018 Bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhưng nay bị cáo tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo nên cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được các tình tiết, chứng cứ giảm nhẹ mới; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn N; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N nên bị cáo N phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N.

3. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 48/2021/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2021, của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

4. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Hiếp dâm”.

5. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 141; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

6. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) năm tù về tội “Hiếp dâm”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-5-2021.

7. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

8. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

9. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND. Tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện TC;
- Công an huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Phòng lý lịch STP. Tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quốc Tuấn